TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 05/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn An**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Tư**

Ông **Cao Văn Vạn**

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Hải Ân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hùng**– Kiểm sát viên.

Ngày 05/7/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/HSST ngày 31/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 vụ án được xét xử công khai đối với bị cáo:

Ong Hùng D, sinh ngày 10/09/1985; sinh quán: tỉnh Tiền Giang; trú tại: ấp L B, xã L H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 8/12; Cha: Ong Văn B, sinh năm:1951; nghề nghiệp: làm ruộng; Mẹ: Trương Thị H, sinh năm: 1953 (đã chết); Anh, chị, em ruột có 06 người, bị can là con thứ ba trong gia đình,; Bị cáo chưa có vợ, con; (có mặt)

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/3/2023 chuyển tạm giam ngày 07/3/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy.

Người bị hại:

Người bị hại: **Hà Văn B**, sinh năm 1960. (vắng mặt)

Địa chỉ: khu vực T H, phường T L, quận Ô M, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. **Lê Thanh H**, sinh năm 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: xã M H B, huyện Đ H, tỉnh Long An.

2. **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1999. (vắng mặt)

Địa chỉ: xã M H N, huyện Đ H, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ sáng ngày 16/02/2023, Ong Hùng D điều khiển xe mô nhãn hiệu Sirius biển số 51K4 – 0580 đi dọc theo Quốc lộ 1 từ tỉnh Long An về tỉnh Sóc Trăng, khi đến ấp , xã M T N, huyện C, D ghé vào quán nước không tên của anh Hà Văn Út, sinh năm 1993, ngụ cùng địa chỉ để mua nước uống. Khi vào quán, D nhìn thấy ông Hà Văn B, sinh năm 1960, ngụ khu vực T H, phường T L quận Ô M, thành phố Cần Thơ (cha ruột của U) đang nằm ngủ trên giường bên trong quán bên cạnh có để điện thoại di động Samsung A51 màu xanh đen nên D nảy sinh ý định lấy trộm, D quan sát xung quanh, rồi lén lúc đi đến giường ngủ của ông B, dùng tay phải lấy trộm điện thoại di động để vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi lên xe bỏ đi. D đem điện thoại đến cầm cho Lê Thanh H, sinh năm 1995, cư trú xã M H B, huyện Đ H, tỉnh Long An với giá 2.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Sau đó Ong Hùng D tiếp tục đem cầm xe máy hiệu Sirius biển số 51K4 – 0580, và 01 căn cước công dân cho Nguyễn Đình T, sinh năm 1999, ngụ xã M H N, huyện Đ H, tỉnh Long An với giá 4.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Đến ngày 02/3/2023, Ong Hùng D đón xe buýt quay lại quán của anh Hà Văn U, để xem ai có sơ hở thì tiếp tục trộm cắp tài sản nhưng chưa thực hiện được thì bị ông B và anh Út xem lại camera phát hiện phát hiện giữ D lại, trình báo Công an thì D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ, gồm:

01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 màu xanh đen do Lê Thanh H tự nguyện giao nộp;

01 áo khoác dài tay màu nâu – đen, bên trên ngực áo trái có ghi chữ số 404ERROR SOCIAL LIFE NOT FOR của Ong Hùng D;

01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 51K4 – 0580; 01 căn cước công dân số 094085003876 mang tên Ong Hùng D do Nguyễn Đình T tự nguyện giao nộp.

01 đoạn clip ghi lại nội dung diễn biến vụ việc Ong Hùng D trộm cắp tài sản của ông Hà Văn B..

Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, màu xanh đen, đã qua sử dụng, trị giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng)

Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, màu xanh đen cho ông Hà Văn B.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 51K4 – 0580 do D Thị Kim N, sinh 1985, ngụ phường , quận , thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Chị Ong Thị Mỹ K mua lại, sau đó bán cho Ong Hùng D nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

Hiện các vật chứng còn lại, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: ông Hà Văn B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự. Anh Lê Thanh H và Nguyễn Đình T không yêu cầu D bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với Lê Thanh H khi cầm cố điện thoại, không biết đây là tài sản do D trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý

Ong Hùng D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại i, s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSHCL ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Ong Hùng D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị:

áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Ong Hùng D phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Ong Hùng D từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 51k4-0580

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác dài tay màu nâu – đen, bên trên ngực áo trái có ghi chữ số 404ERROR SOCIAL LIFE NOT FOR của Ong Hùng D.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho Ong Hùng D 01 căn cước công dân số 094085003876

Về trách nhiệm dân sự: bị hại, người liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay sau khi nghe đại diện Viện Kiểm Sát Nhân Dân huyện Cai Lậy công bố cáo trạng truy tố bị cáo Ông Hùng D khai nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng bản cáo trạng, công nhận hành vi của mình được nêu trong bản cáo trạng là hoàn toàn đúng. Khoảng 04 giờ sáng ngày 16/02/2023, tại quán nước không tên do Hà Văn Út làm chủ, thuộc ấp , xã M T N, huyện C, Ong Hùng D đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 màu xanh đen trị giá 3.500.000 đồng của Hà Văn B. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Ong Hùng D phạm tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân là một trong những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương. Bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vì lòng tham và tiêu sài cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên đã trộm cắp tài sản của người khác, do đó cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại i, s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, màu xanh đen cho ông Hà Văn B.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 51K4 – 0580 bị cáo sử dụng mục đích về quê Sóc Trăng, không có ý thức dùng xe đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến quán nước và định uống nước. Thì tình cờ phát hiện điện thoại của ông Hà Văn B để trên giường không ai trông coi nên bị cáo mới lấy trộm. Việc lấy trộm điện thoại của bị cáo là cơ hội, bị cáo không có mục đích dùng xe để đi trộm cắp tài sản. Nên không phải là phương tiện phạm tội. Nên xem xét trả lại cho bị cáo cùng căn cước công dân.

Đối với 01 áo khoác dài tay màu nâu – đen, bên trên ngực áo trái có ghi chữ số 404ERROR SOCIAL LIFE NOT FOR của Ong Hùng D bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Tiếp tục thu giữ 01 đoạn clip ghi lại nội dung diễn biến vụ việc Ong Hùng D trộm cắp tài sản của ông Hà Văn B lưu hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: ông Hà Văn B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự. Anh Lê Thanh H và Nguyễn Đình T không yêu cầu D bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo Ong Hùng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Ong Hùng D phạm tội "Trộm cắp tài sản"
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ong Hùng D 09 (chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/3/2023.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 51K4 – 0580 và 01 căn cước công dân số 094085003876 mang tên Ong Hùng D.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác dài tay màu nâu – đen, bên trên ngực áo trái có ghi chữ số 404ERROR SOCIAL LIFE NOT FOR.

Tiếp tục thu giữ 01 đoạn clip ghi lại nội dung diễn biến vụ việc Ong Hùng D trộm cắp tài sản của ông Hà Văn B lưu hồ sơ vụ án

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Ong Hùng D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang*;
- *VKSND Cai Lậy;*
- *CCTHADS Cai lậy;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn An